**Tuần 19, 20 - Tiết 19, 20**

**Bài 7**

**ỨNG PHÓ VỚI TÌNH HUỐNG NGUY HIỂM TỪ CON NGƯỜI**

**I/ MỤC TIÊU:**

**1/ Kiến thức:**

Các tình huống nguy hiểm và hậu quả của tình huống nguy hiểm từ con người.

Cách ứng phó với một số tình huống nguy hiểm từ con người.

**2/ Về năng lực.**

**2.1/ Năng lực chung:**

 *Năng lực tự chủ và tự học:* Tự giác tìm hiểu các tình huống nguy hiểm từ thiên nhiên, thực hành được các cách ứng phó trước một số tình huống nguy hiểm để đảm bảo an toàn.

*Năng lực giao tiếp và hợp tác*: Linh hoạt, khéo léo trong việc giao tiếp với mọi người xung quanh, cùng hợp tác để ứng phó với tình huống nguy hiểm từ con người.

*Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Phát hiện và giải quyết được những tình huống phát sinh trong cuộc sống.

**2.2/ Năng lực riêng:**

*- Năng lực tư duy phê phán:* Đánh giá, phê phán được những hành vi của mọi người xung quanh chủ quan, mất bình tỉnh hoặc chỉ biết lo cho bản thân khi ứng phó với tình huống nguy hiểm.

*- Năng lực phát triển bản thân*: Lập và thực hiện kế hoạch cho bản thân về cách ứng phó với tình huống nguy hiểm.

*- Năng lực điều chỉnh hành vi:* Nhận biết được các tình huống nguy hiểm và hậu quả của nó đối với con người; có kiến thức cơ bản về cách ứng phó khi gặp nguy hiểm cụ thể, điều chỉnh bản thân, bình tỉnh thực hiện được các cách ứng phó với các tình huống nguy hiểm

**3/ Về phẩm chất**

- *Phẩm chất chăm chỉ*: luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng học được ở nhà trường, trong sách báo và từ các nguồn tin cậy khác vào học tập và đời sống hằng ngày.

- *Phẩm chất trách nhiệm:* Có ý thức tìm hiểu và sẵn sàng tham gia các hoạt động tuyên truyền, chăm sóc, bảo vệ con người, phản đối những hành vi xâm hại con người.

**\*TÍCH HỢP NỘI DUNG GIÁO DỤC QUYỀN CON NGƯỜI**

**- Địa chỉ tích hợp:** YCCĐ 1. Nhận biết được các tình huống nguy hiểm và hậu quả của những tình huống nguy hiểm đối với trẻ em.

**- Nội dung tích hợp:**  Quyền sống (Điều 12 của Luật Trẻ em và Điều 6 của CRC)

**\*TÍCH HỢP GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG**

- **Địa chỉ** YCCĐ. Nhận biết được các tình huống nguy hiểm và hậu quả của những tình huống nguy hiểm đối với trẻ em.

**- Nội dung.** Có tinh thần đoàn kết, xây dựng tập thể

**II/ THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

SGK, SGV môn GDCD 6 bộ Cánh Diều.

Máy tính, ti vi thông minh.

Bút dạ, giấy A3. Phiếu học tập về biểu hiện của tự lập và thiếu tự lập trong học tập và trong cuộc sống.

Bộ tranh hướng dẫn phòng tránh và ứng phó với các tình huống nguy hiểm

Vedio “AN toàn với người lạ”

**III/ TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A/ HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**1/ Mục tiêu**

Tạo hứng thú cho HS trong học tập.

HS bước đầu nhận biết về các tình huống nguy hiểm từ con người để chuẩn bị vào bài mới.

**2/ Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV tổ chức cho HS xem một đoạn video “An toàn với người lạ” và cho biết: *Điều gì sẽ xảy ra nếu Linh đi cùng người lạ? Nếu em là Linh em sẽ xử lí như thế nào?*

 HS làm việc cá nhân, sau đó chia sẻ kết quả với bạn bên cạnh.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS theo dõi video và đưa ra cách giải quyết, sau đó trao đổi với bạn bên cạnh.

GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần)

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV mời đại diện 2 cặp đôi chia sẻ với cả lớp

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét, đánh giá về kết quả, thái độ làm việc của HS.

GV dựa vào câu trả lời của HS dẫn dắt HS vào bài học: ***Bài 7 – Ứng phó với tình huống nguy hiểm từ con người*** và đưa ra những yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể cần giải quyết trong bài học.

**B/ HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ**

**1/ Tình huống nguy hiểm từ con người**

**1.1/ Mục tiêu:**

Liệt kê được các tình huống nguy hiểm gây ra bởi hành vi của con người.

**1.2/ Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV tổ chức cho HS đọc thông tin “Một nạn nhân” và trả lời câu hỏiGV giao nhiệm vụ cho từng học sinh làm việc cá nhân, đọc thông tin trang 33, 34 và trả lời câu hỏi, sau đó chia sẻ kết quả với bạn bên cạnh1. *Những chi tiết nào trong thông tin trên cho thấy H là nạn nhân của những kẻ bắt nạt?*

*b) Khi bị bắt nạt, H đã cảm thấy như thế nào?***GV Tích hợp nội dung giáo dục Quyền con người** *Nếu em là H em nên làm gì trong trường hợp đó? Vì sao?***GV tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống cho HS** *Nếu chứng kiến sự việc H bị bắt nạt, em sẽ làm gì?*- *Qua câu chuyện của H trong tình huống trên, em hiểu thế nào là tình huống nguy hiểm từ con người?* **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS làm việc theo hướng dẫn của GV. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**- GV mời đại diện 3 cặp đôi lần lượt trình bày kết quả của nhóm mình.- Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Đánh giá kết qủa thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV nhận xét, đánh giá kết quả và thái độ làm việc của HS.Đối với nội dung giáo dục Quyền con người, giáo viên cung cấp cho HS **Điều 12. Quyền sống (Luật Trẻ em):** Trẻ em có quyền được bảo vệ tính mạng, được bảo đảm tốt nhất các điều kiện sống và phát triển thì các bạn lớp 5 đã vi phạm Điều 12. Quyền Sống. Nếu là H thì nên báo với GVCN để GVCN và cha mẹ để kịp thời ngăn chặn và xử lí để bảo vệ bản thân không bị nguy hiểm đến tính mạng.+ Qua tình huống, GV giáo dục về lối sống tốt đẹp, sẵn sàng giúp đỡ người khác trong hoạn nạn khó khăn: Ngăn cản và khuyên các bạn trong lớp không nên bắt nạt bạn mà cần gần gũi, trò chuyện, giúp đỡ bạn để bạn H có thể sống vui vẻ, hoà nhập với mọi người. Nếu các bạn không nghe sẽ báo với GVCN để GVCN can thiệp kịp thời để giúp bạn H được sống an toàn, sống vui vẻ.- GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về tình huống nguy hiểm từ con người: ***Tình huống nguy hiểm từ con người là những tình huống gây ra bởi những hành vi của con người như trộm cắp, cướp giật, bắt nạt, xâm hại người khác, … làm tổn hại đến tính mạng, của cải vật chất, tinh thần của cá nhân và xã hội.*** | a) Chi tiết: H bắt đầu vào học lớp 5 bị bắt nạt về giọng nói vùng miền, cũng như bị trêu chọc cả về bề ngoài của cậu. Nều H phản đối thì ngay lập tức H bị doạ đánh. H đã bị đánh mấy lần.b) Khi bị bắt nạt, H đã cảm thấy không còn yêu bản thân mình nữa, luôn trong tâm lí sợ hãi: "Tôi cảm thấy chẳng ai ưa tôi cả. Vì vậy tôi cũng không ưa tôi” - Em sẽ báo cho GVCN và cha mẹ để can thiệp và giải quyết.- Vì, mọi người đều có quyền được bảo vệ tính mạng, thân thể, không ai xúc phạm đếnEm sẽ ngăn cản và khuyên các bạn trong lớp không nên bắt nạt bạn mà cần gần gũi, trò chuyện, giúp đỡ bạn để bạn H có thể sống vui vẻ, hoà nhập với mọi người. Nếu các bạn không nghe sẽ báo với GVCN để GVCN can thiệp kịp thời để giúp bạn H được sống an toàn, sống vui vẻ.Là những tình huống gây ra bởi con người làm tổn hại đến tính mạng, của cải, tinh thần của người khác. |

**2/  Hậu quả từ những tình huống nguy hiểm từ con người**

**2.1/ Mục tiêu:**

Liệt kê được hậu quả của những tình huống nguy hiểm từ con người

**2.2/ Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** GV yêu cầu HS quan sát tranh, tình huống và trả lời câu hỏi (GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân, sau đó trao đổi kết quả với bạn bên cạnh)*- Các hình ảnh trên nói về những môi nguy hiểm nào từ con người?*https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/anh_chup_man_hinh_2021-02-26_luc_23.29.05.png?itok=5-HaTerp*- Những hậu quả nào có thể xảy ra trong các tình huống trên?*  GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi: *Từ tình huống trên, hãy cho biết những tình huống nguy hiểm từ con người có thể gây ra những hậu quả gì?* **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS làm việc theo hướng dẫn của GV. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**- GV mời đại diện các cặp nhóm lần lượt trả lời câu hỏi.- Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung (nếu có)**Bước 4: Đánh giá kết qủa thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án.- GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về hậu quả của tình huống nguy hiểm từ con người: ***Tình huống nguy hiểm từ con người gây ra những hậu quả nghiêm trọng, làm tổn hại đến tính mạng, tinh thần của cá nhân; huỷ hoại tài sản của con người và xã hội.*** | - Mối nguy hiểm:+ Bị té ngã khi đang chơi.+ Bị bạo lực học đường.- Những hậu quả có thể xảy ra: + Đuổi bắt có thể gây ngã cầu thang + Bắt nạt có thể gây ra ám ảnh, sợ hãi ảnh hưởng về tinh thần.- Tình huống nguy hiểm từ con người gây ra những hậu quả nghiêm trọng, làm tổn hại đến tính mạng, tinh thần của cá nhân; huỷ hoại tài sản của con người và xã hội. |

**3/ Ứng phó với tình huống nguy hiểm từ con người**

**3.1/ Mục tiêu:**

HS thực hành cách ứng phó với tình huống nguy hiểm từ con người để đảm bảo an toàn.

**2.2/ Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** GV hướng dẫn HS đọc tình huống trong mục 3 SGK/35, làm việc theo kĩ thuật Khăn trải bàn: HS **ghi câu trả lời vào ô mang số của mình trong vòng 3 phút, hết thời gian làm việc cá nhân, các thành viên chia sẻ, thảo luận, thống nhất câu trả lời đúng và ghi vào ô giữa của** khăn trải bàn (Giấy A0): *a) An và Ninh đã gặp phải tình huống nguy hiểm gì?**b) Em hãy bày tỏ ý kiến của mình về cách giải quyết của hai bạn trong tình huống trên.*   c) *Cần làm gì để ứng phó với tình huống nguy hiểm?***Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS làm việc theo hướng dẫn của GV. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận** GV mời đại diện 3 nhóm có kết quả khác nhau lần lượt trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Đánh giá kết qủa thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án.- GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về cách ứng phó với tình huống nguy hiểm từ con người bằng sơ đồ tư duy: ***Các bước ứng phó với tình huống nguy hiểm đến từ con người- Nhận diện, đánh giá tình huống nguy hiểm+ Nguy hiểm đến từ đối tượng nào?+ Nguy cơ có thể gặp phải trong tình huống nguy hiểm là gì?+ Điều gì sẽ xảy ra nếu không thoát khỏi tình huống nguy hiểm?- Tìm kiếm phương án thoát khỏi tình huống nguy hiểm+ Hét to, kêu cứu, tìm sự hỗ trợ từ người lớn+ Đánh lạc hướng đối phương+ Gọi điện thoại cho người thân và các cơ quan hỗ trợ khẩn cấp.*** ***- Lựa chọn và thực hiện phương án thoát khỏi tình huống nguy hiểm: Bình tỉnh để có cách xử lí phù hợp trong từng tình huống nguy hiểm.*** | a)  An và Ninh đã gặp phải tình huống nguy hiểm là gặp một quả mìn.b) Cách giải quyết của Ninh rất thoả đáng còn của An thì chủ quan vô trách nghiệm với tính mạng của bản thân. |

**C/ HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1/ Mục tiêu:**

 Củng cố những kiến thức về ứng phó với tình huống nguy hiểm từ con người.

**2/ Tổ chức thực hiện:**

**2.1/ Nhận định tình huống nguy hiểm và hậu quả của nó.**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV yêu cầu HS hoàn thành phiếu học tập trong thời gian 5 phút

|  |
| --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP**Họ và tên: …………………………………………………… Lớp ……………….1/ Nêu các tình huống nguy hiểm từ con người và hậu quả của nó có thể xảy ra theo bảng dưới đây: |
| **Không gian** | **Ở nhà** | **Ở trường** | **Ở những nơi khác** |
| Những nguy hiếm có thể xảy ra |  |  |  |
| Hậu quả của tình huống nguy hiểm |  |  |  |
| 2/ Trong các tình huống sau, tình huống nào gây nguy hiểm? Hậu quả của chúng là gì? |
| **Tình huống** | **Hậu quả** |
| A. Hưng thường đi học nhóm vẻ muộn và đi xe đạp một mình qua quãng đường vắng. |  |
| B. Nhóm bạn rủ nhau tự đón xe khách. trốn bố mẹ đến nhà một bạn cùng lớp chơi. cách nơi ở khoáng 30 km. |  |
| C. Khi trực nhật, Mai sơ y làm vỡ bình hoa trên bàn giáo viên. |  |
| D. Khi bị lạc đường, Phương rất sợ nên không biết phải làm như thể nào? |  |

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

 HS thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện 4 HS trình bày sản phẩm của mình.

|  |
| --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP**Họ và tên: …………………………………………………… Lớp ……………….1/ Nêu các tình huống nguy hiểm từ con người và hậu quả của nó có thể xảy ra theo bảng dưới đây: |
| **Không gian** | **Ở nhà** | **Ở trường** | **Ở những nơi khác** |
| Những nguy hiếm có thể xảy ra | Bị trộm cắp | Bị bắt nạt | Bị lừa, bị bắt cóc, bị cướp giật, bị xâm hại, … |
| Hậu quả của tình huống nguy hiểm | Thiệt hại về của cải vật chất, tổn hại đến tinh thần, sức khỏe và tính mạng của cá nhân, gây mất trật tư an ninh xã hội. | Với học sinh bắt nạt hình thành những hành vi bạo lực, nguy cơ phạm tội, học hành sa sút… Với nạn nhân của bắt nạt thì sợ sệt, lo hãi, sợ đến đi học, trầm cảm, ý định tự tử… Học sinh chứng kiến có thể bắt chước hành vi bắt nạt, gia tăng nguy cơ có những hành vi bạo lực, hay có sự lo lắng sẽ bị trả thù hoặc cũng sẽ bị bắt nạt như nạn nhân… Gây mất trật tự an toàn xã hội. | - Hậu quả của tội cướp giật tài sản trước hết là những thiệt hại về tài sản, ngoài ra còn những thiệt hại khác về tính mạng, sức khỏe; gây mất trật tự xã hội– Hậu quả khi bị xâm hại là tổn thương về tinh thần và ảnh hưởng đến tương lai, khó hoà nhập với xã hội; tổn thương vế sức khỏe, thể chất; gây tâm lí hoang mang, lo sợ trong xã hội. …. |
| 2/ Trong các tình huống sau, tình huống nào gây nguy hiểm? Hậu quả của chúng là gì? |
| **Tình huống** | **Hậu quả** |
| A. Hưng thường đi học nhóm vẻ muộn và đi xe đạp một mình qua quãng đường vắng. | Hưng có thể sẽ gặp phải người xấu muốn bắt cóc, cướp của, xâm hại hoặc gặp sự cố như hỏng xe, ngã xe… |
| B. Nhóm bạn rủ nhau tự đón xe khách. trốn bố mẹ đến nhà một bạn cùng lớp chơi. cách nơi ở khoáng 30 km. |  Nhóm bạn có thể bị kẻ xấu lừa để bắt cóc, cướp của, xâm hại hoặc bị lạc đường, đi nhầm xe… |
| C. Khi trực nhật, Mai sơ y làm vỡ bình hoa trên bàn giáo viên. |  Nếu không cẩn thận Mai hoặc các bạn có thể bị thương do mảnh vỡ của bình hoa tạo ra. |
| D. Khi bị lạc đường, Phương rất sợ nên không biết phải làm như thể nào? | Phương hoảng loạn, không tìm được đường. Nếu gặp kẻ xấu có thể bị bắt cóc, cướp của, xâm hại… |

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu đáp án khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá kết quả và thái độ làm việc của HS

- GV chuyển sang hoạt động mới.

**2.1/ Giải quyết tình huống**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV hướng dẫn HS thực hiện các nhiệm vụ sau:

GV yêu cầu HS làm việc cá nhân: đọc và giải quyết tình huống ở bài tập 3 SGK/36 trong vòng 5 phút.

*a) Em có đồng ý với cách giải quyết của Minh trong tình huống trên không. Tại sao?*

*b) Nếu Ngọc mở cửa cho chủ thợ điện váo nhà khi bố mẹ đi vắng, chuyện gì có thê xảy ra?*

 GV tổ chức cho HS đóng vai theo tình huống ở bài tập 4 SGK/36 theo các bước sau:

 Hai HS tạo thành một cặp.

 HS đọc tình huống và xây dựng kịch bản và phân vai (lời thoại kèm hành động đi kèm)

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thực hiện theo hướng dẫn của GV

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

GV mời 2 HS giải quyết tình huống ở bài tập 3.

**Dự kiến sản phẩm:**

**BT3**

Em có đồng ý với cách giải quyết của Minh trong tình huống trên vì bạn rất cẩn thận không mở cửa cho người lạ vào nhà khi bố mẹ đi vắng.

Nếu Ngọc mở cửa cho chủ thợ điện vào nhà khi bố mẹ đi vắng, chuyện có thể xảy ra là bị bắt cóc và trộm vào nhà.

**BT4**

GV yêu cầu 4 cặp thực hiện theo kịch bản đã soạn sẵn và giải quyết tình huống trong vòng 3 phút.

- GV sử dụng kĩ thuật 321 (là kĩ thuật lấy thông tin phản hồi nhằm huy động sự tham gia tích cực của HS) GV yêu cầu HS của các nhóm khác lắng nghe, ghi chép 3 điều làm được, 2 điều chưa làm được và 1 đề nghị chỉnh sữa. Sau đó đặt câu hỏi cho nhóm bạn.

 Các nhóm lần lượt trình bày, nghe phần nhận xét của nhóm bạn và trả lời câu hỏi (nếu có)

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét, đánh giá cách xử lí tình huống của HS thông qua vai diễn.

 GV kết luận: Tình huống nguy hiểm từ con người có thể xảy ra ở mọi nơi, mọi lúc nên việc rèn luyện cách ứng phó rất quan trọng, giúp em bình tĩnh lựa chọn được cách ứng phó tốt nhất để đảm bảo an toàn.

**D/ HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1/ Mục tiêu:**

HS vận dụng những kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống.

**2/ Tổ chức thực hiện:**

**2.1/ Sưu tầm biện pháp ứng phó**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân thực hiện nhiệm vụ ở phần vận dụng 1

Lập một cuốn sổ tay cá nhân để sưu tầm các biện pháp ứng phó khí xảy ra các tình huồng nguy hiểm từ con người

 + Sổ tay chỉ rõ các biện pháp ứng phó trong những không gian cụ thể như ở nhà, ở trường, trên đường đến trường, …

 + Sưu tầm các biện pháp ứng phó từ người thân, qua sách báo, mạng Internet.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS làm việc cá nhân thực hiện nhiệm vụ GV giao (Làm ở nhà, tiết sau báo cáo)

GV theo dõi quá trình HS thực hiện, hướng dẫn, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

GV mời 3 HS chia sẻ kết quả của mình, những HS còn lại chú ý lắng nghe, đặt câu hỏi cho bạn.

**Dự kiến sản phẩm:**

 Các biện pháp ứng phó nguy hiểm từ con người là:

Tìm kiếm phương án thoát khỏi tỉnh huống nguy hiểm:

Hét to, kêu cứu, tìm sự hỗ trợ của người lớn.

Đánh lạc hướng đối phương.

Gọi điện thoại cho người thân và các cơ quan hỗ trợ khẩn cấp (111,112, 113, 114, 115, ...).

Chạy đến chỗ đông người để thoát khỏi đổi tượng gây nguy hiểm.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét, đánh giá kết quả và thái độ thực hiện nhiệm vụ của hS

**2.2/Vẽ bản đồ cảnh báo nguy hiểm**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ ở phần vận dụng 2

Vẽ bản đồ cảnh báo nguy hiểm trên đường từ nhà em đến trường học bằng cách:

 + Đánh dấu vào những địa điểm không an toàn và ghi chú (bắt nạt, trêu chọc, chặn đánh....).

+ Lưu ý những thời điểm không an toàn khi đi một mình.

+ Chú ý việc cân làm để đảm bảo an toàn.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS làm việc cá nhân, lên ý tưởng và thực hiện. (Thực hiện ở nhà)

GV theo dõi quá trình HS thực hiện, hướng dẫn, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

HS nộp sản phẩm vào bài học sau.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

**2.3/ Xây dựng thông điệp**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV tổ chức cuộc thi vẽ tranh trong vòng 20 phút thể hiện thông điệp “Vì một môi trường học an toàn”, hướng dẫn các nhóm thực hiện theo các bước sau:

+ Chia nhóm, mỗi nhóm 4 bạn, thực hiện trong vòng 20 phút

+ Xác định nội dung thông điệp cụ thể qua tranh vẽ.

+ Vẽ tranh với nội dung thông điệp đã chọn.

+ Trình bày, giới thiệu tranh với cả lớp.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

 HS làm việc nhóm, lên ý tưởng, thảo luận và thực hiện.

 GV theo dõi quá trình HS thực hiện, hướng dẫn, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

 GV sử dụng Kĩ thuật phòng tranh, yêu cầu các nhóm trưng bày sản phẩm của nhóm mình.

 HS các nhóm sẽ đi tham quan, ghi nhận xét, góp ý sản phẩm của nhóm bạn. Mỗi HS tham quan, nhận xét ít nhất 2/3 sản phẩm được trưng bày. Thời gian tham quan 8 phút.

 GV mời 2 nhóm giới thiệu sản phẩm của nhóm mình và nghe nhận xét, trả lời câu hỏi (nếu có)

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét, đánhgiá việc thực hiện nhiệm vụ của HS

GV nhận xet, nhấn mạnh nội dung cần đạt của bài.

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ôn lại kiến thức đã học:

Các tình huống nguy hiểm từ con người và hậu quả của các tình huống nguy hiểm đó.

Các cách ứng phó với tình huống nguy hiểm từ con người.

Thực hành được cách ứng phó trước một số tình huống nguy hiểm từ con người để đảm bảo an toàn.

- Hoàn thành nhiệm vụ phần Vận dụng 2.

- Đọc và tìm hiểu trước nội dung *Bài 8 – Ứng phó với các tình huống nguy hiểm từ thiên nhiên* theo hướng dẫn trong sách giáo khoa

GVBM DUYỆT CỦA TỔ CHUYÊN MÔN